

Số: 09/2026/QĐCNTTLH

Nghệ An, ngày 08 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị H và anh Phạm Ngọc H1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn, giải quyết tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị Lê Thị H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Lê Thị H; Sinh năm: 1979; Số CCCD: 042179018227; Địa chỉ: K, phường T, Nghệ An;

2. Anh Phạm Ngọc H1; Sinh năm: 1975; Số CCCD: 040075004101; Địa chỉ: Xóm D Đ, xã Đ, Nghệ An;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Phạm Ngọc H1

1.2. Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Phạm Ngọc H1 thống nhất anh chị có hai con chung là: Phạm Ngọc Hải Đ, sinh ngày 29/3/2003 và Phạm Ngọc Nhật Q, sinh ngày 23/11/2009.

Ly hôn, chị Lê Thị H và anh Phạm Ngọc H1 thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là: Phạm Ngọc Nhật Q, sinh ngày 23/11/2009 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành; Anh Phạm Ngọc H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 01/2026 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi.

Cháu Phạm Ngọc Hải Đ, sinh ngày 29/3/2003 đã đủ tuổi trưởng thành nên ở với ai thì tùy thuộc vào cháu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày chị Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu anh Phạm Ngọc H1 không chịu thi hành thì hàng tháng anh H1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

1.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS khu vực 1 – Nghệ An
- Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An
- Các đương sự
- UBND xã Đức Thọ, Hà Tĩnh
(xã Đức Hòa, Đức Thọ cũ)
- Lưu Hồ sơ

Thẩm phán

Phạm Thị Minh Hiền

